

# Hướng dẫn nhanh

Vui lòng bắt đầu bằng cách đọc hướng dẫn này.  
Tài liệu này mô tả các thao tác cơ bản.

**ComColor** GD Series  
9630/9630R/9631/9631R/7330/7330R

Thiết bị này tuân thủ yêu cầu của các cuộc kiểm tra phế thải theo nhãn môi trường Đức “RAL-UZ171”.



## THẬN TRỌNG

Sau khi đọc hướng dẫn này, hãy lưu giữ hướng dẫn ở vị trí thuận tiện để tham khảo sau này.

“Lưu ý về An toàn” được cung cấp trong phần Thông tin An toàn bổ sung. Hãy đảm bảo đọc kỹ các lưu ý này trước khi sử dụng.

# Lời nói đầu

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm ComColor GD Series.

Sản phẩm ComColor GD Series này là máy in phun mực tương thích với mạng và in màu tốc độ cao.

## Giới thiệu về các Hướng dẫn

Năm hướng dẫn mô tả sau đây được cung cấp kèm theo máy này.



### Hướng dẫn nhanh (hướng dẫn này)

Hướng dẫn này mô tả các hoạt động cơ bản của máy và cách thay thế vật tư tiêu hao.

Hãy cất hướng dẫn này ở vị trí thuận tiện, như ở gần máy, để dễ tham khảo.

Bắt đầu bằng cách đọc hướng dẫn này.

Để được giải thích chi tiết về từng chức năng, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.



### Hướng dẫn Sử dụng

Hướng dẫn này mô tả các lưu ý khi xử lý và thông số kỹ thuật cũng như các thao tác và cài đặt của mỗi chức năng.

Hãy đọc hướng dẫn này để hiểu chi tiết hơn về máy.



### Hướng dẫn Quản trị

Hướng dẫn này mô tả các cài đặt của máy và thiết bị tùy chọn do quản trị viên cấu hình.



### Hướng dẫn Khắc phục Sự cố

Hướng dẫn này mô tả hành động cần thực hiện khi kẹt giấy hoặc xảy ra các sự cố khác.



### Thông tin An toàn

Hướng dẫn này mô tả các lưu ý và thông số kỹ thuật an toàn.

## Giới thiệu về Hướng dẫn này

Biểu tượng được Sử dụng trong Hướng dẫn này



Chỉ các cảnh báo thận trọng cần lưu ý để sử dụng máy này an toàn.



Chỉ những mục quan trọng cần lưu ý hoặc nghiêm cấm.

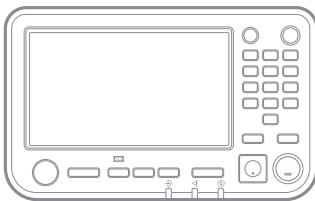


Chỉ thông tin hữu ích hoặc bổ sung.

### Tên Phím và Nút

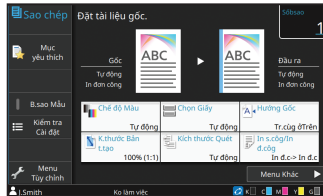
Tên của các phím cứng trên bảng vận hành và nút/mục trên màn hình bảng cảm ứng hoặc cửa sổ máy tính được biểu thị bằng dấu ngoặc vuông [ ].

#### ● Bảng vận hành



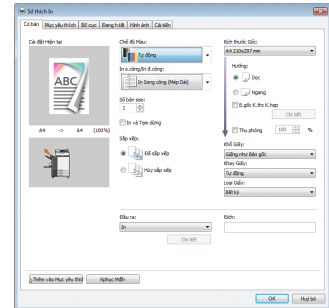
Ví dụ: Nhấn phím [Dừng].

#### ● Màn hình Bảng Cảm ứng



Ví dụ: Chạm vào [Chế độ Màu].

#### ● Cửa sổ Máy tính



Ví dụ: Chọn hộp kiểm [B.góc K.thc K.hộp].

### Hình minh họa và các Quy trình Vận hành trong Hướng dẫn này

- Quy trình vận hành, ảnh chụp màn hình và hình minh họa trong hướng dẫn này dành cho ComColor GD9630/ GD9630R được kết nối với máy quét tùy chọn. Hướng dẫn này cũng giả định rằng mỗi chứng năng được đặt ở cài đặt ban đầu và [Cài đặt Đăng nhập] được đặt thành [ON].
- Ảnh chụp màn hình và hình minh họa trong hướng dẫn này có thể thay đổi theo model máy và môi trường sử dụng, bao gồm thiết bị tùy chọn được kết nối.

## Vận hành Máy này

Máy này được vận hành bằng các nút trên bảng cảm ứng và các phím trên bảng vận hành.

Giới thiệu về Máy này ← tr.4

Vận hành Bảng Cảm ứng ← tr.7



- (1) Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần hướng dẫn này mà không có sự cho phép của RISO KAGAKU CORPORATION.
- (2) Nội dung của hướng dẫn này có thể thay đổi mà không có thông báo trước do những cải tiến về sản phẩm.
- (3) RISO KAGAKU CORPORATION sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý về bất kỳ hậu quả nào do sử dụng hướng dẫn hoặc máy này.

# Nội dung

## Chuẩn bị

Giới thiệu về Máy này .....	4
Bật Nguồn .....	6
Vận hành Bảng Cảm ứng.....	7
Đăng nhập.....	8
Nạp Bản gốc.....	9

## Bắt đầu

Sao chép .....	10
 <b>Nạp Hướng của Bản gốc và Giấy</b> .....	11
Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau .....	12
Quét.....	14
 <b>Chức năng [Mục yêu thích] là gì?</b> .....	15
In .....	16
Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau .....	18
Sử dụng Bộ nhớ .....	20
Sử dụng Ổ Flash USB.....	22

## Chăm sóc Định kỳ

Khi Hết Giấy .....	24
Khi Hết Mực .....	26
Chăm sóc Máy quét .....	28

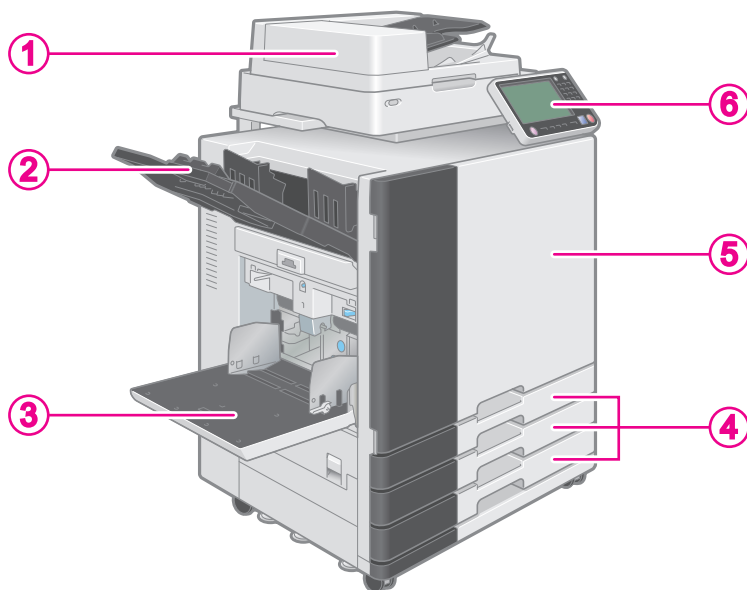


<b>Mẹ Hữu ích</b> .....	29
Vật tư Tiêu hao .....	29
RISO Console .....	29
Vệ sinh Đầu In.....	29
Lưu trữ Vật tư Tiêu hao.....	30
Bản gốc Không thể Sao chép được .....	30

# Giới thiệu về Máy này

### Thiết bị Chính và Máy quét Tùy chọn

Phần này mô tả các bộ phận chính của máy.



#### ① Máy quét

Sử dụng máy quét để sao chép hoặc quét tài liệu được đọc từ kính tấm ép giấy hoặc ADF (bộ nạp tài liệu tự động).

Sao chép ⇨ tr.10

Quét ⇨ tr.14

#### ② Khay úp xuống

Bản in ra úp xuống.

#### ③ Khay tiêu chuẩn

Nạp giấy đặc biệt (giấy dày, bì thư, v.v.) ở đây. Bạn cũng có thể nạp giấy phẳng.

Khi Hết Giấy ⇨ tr.24

#### ④ Khay nạp

Nạp giấy cần dùng để in tại đây. Không thể nạp các loại giấy đặc biệt như giấy dày.

Khi Hết Giấy ⇨ tr.24

#### ⑤ Nắp trước

Mở khi kẹt giấy hoặc khi thay thế hộp mực.

Khi Hết Mực ⇨ tr.26

#### ⑥ Bảng vận hành

Sử dụng để thực hiện các thao tác hoặc cấu hình cài đặt.

Có thể điều chỉnh góc quan sát để cải thiện tầm nhìn.

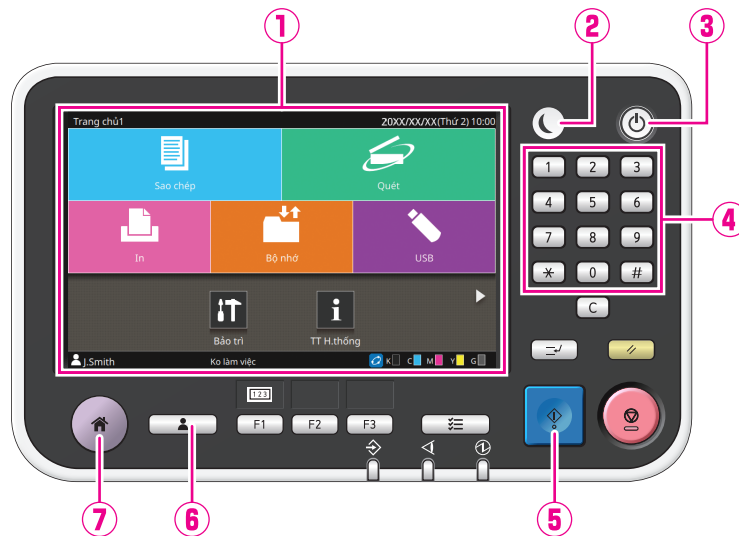
Cổng USB nằm ở bên trái.

Bảng vận hành ⇨ tr.5

Sử dụng Ổ Flash USB ⇨ tr.22

## Bảng vận hành

Phần này mô tả các bộ phận chính được sử dụng với bảng vận hành.



### ① Bảng cảm ứng

Sử dụng để thực hiện các thao tác hoặc cấu hình cài đặt.

### ② Phím đánh thức

Phím này sáng lên khi máy này ở chế độ tiết kiệm điện.

Nhấn phím này khi phím này sáng sẽ làm cho máy sẵn sàng vận hành.

Nhấn phím này khi phím này không sáng sẽ đưa máy vào trạng thái ngủ.

### ③ Phím nguồn

Khi nhấn, nguồn bật và phím này sáng lên.  
Để tắt nguồn, nhấn và giữ phím.

### ④ Phím số

Nhấn phím này để nhập số.

### ⑤ Phím bắt đầu

Nhấn phím này để bắt đầu thao tác.

### ⑥ Phím Đ.nhập/Đăng xuất

Nhấn phím này để đăng nhập hoặc đăng xuất.


### ⑦ Phím trang chủ

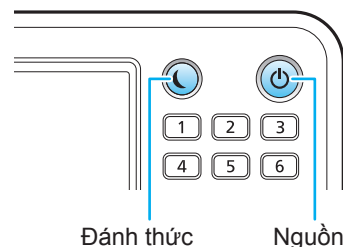
Nhấn phím này để quay lại màn hình [Trang chủ1] (màn hình đầu tiên) từ màn hình dành cho mỗi chức năng.

## Chuẩn bị

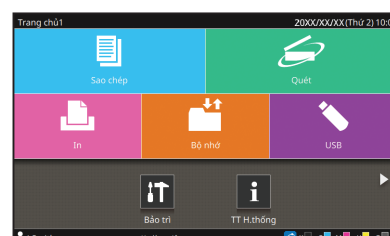
# Bật Nguồn

### 1 Nhấn phím [Nguồn] trên bảng vận hành.

 Máy tự động chuyển sang chế độ tiết kiệm điện nếu bạn để máy không hoạt động trong một thời gian. Nhấn phím [Đánh thức] để vận hành máy.



Màn hình [Trang chủ] hiển thị sau màn hình khởi động.



Màn hình [Trang chủ]

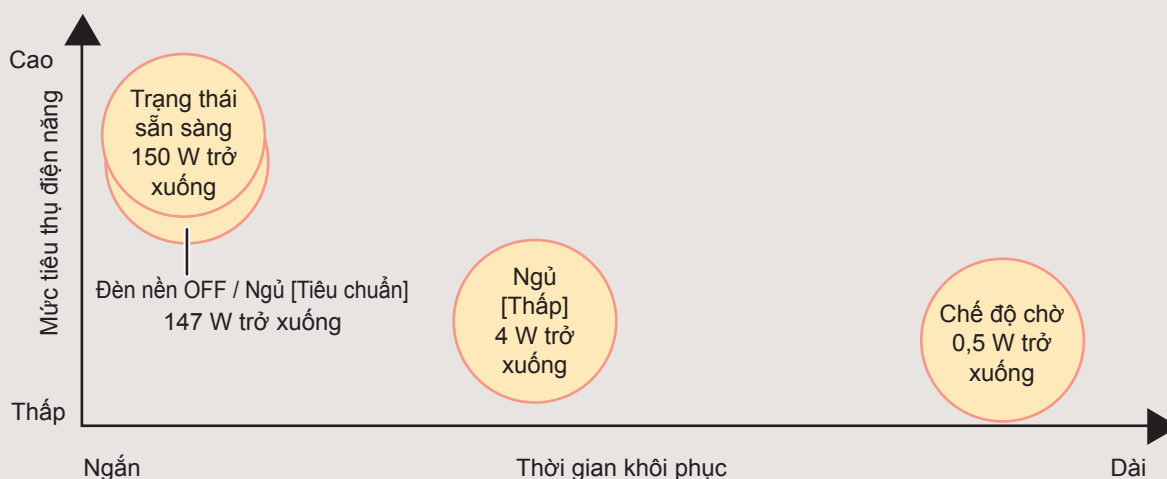


### Giảm tiêu thụ điện năng

Bạn có thể giảm mức tiêu thụ điện năng của máy bằng cách đặt chế độ tiết kiệm điện.

Đối với chế độ tiết kiệm điện, bạn có thể chọn trạng thái OFF và một trong hai loại trạng thái ngủ với mức tiêu thụ điện năng khác nhau ([Thấp] hoặc [Tiêu chuẩn]). Thời gian máy chuyển sang mỗi chế độ cũng như giá trị tiêu thụ điện năng do quản trị viên đặt.

Máy cần nhiều thời gian để tiếp tục vận hành sau trạng thái ngủ [Thấp] hơn trạng thái đèn nền OFF nhưng mức tiêu thụ điện năng lại thấp hơn.



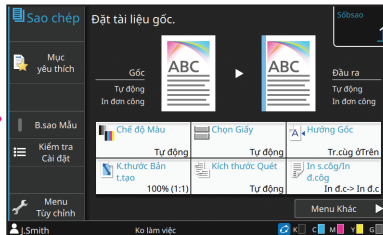
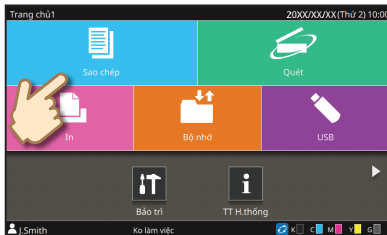


## Chuẩn bị

# Vận hành Bảng Cảm ứng

### Chạm

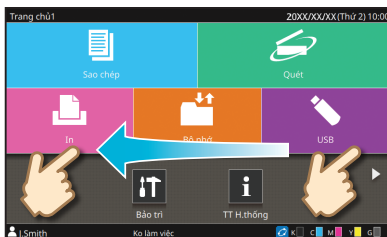
Chạm vào một nút sẽ chọn mục.



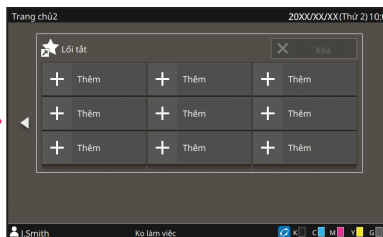
### Vuốt

Vuốt ngón tay của bạn theo hướng bất kỳ trên bảng cảm ứng.

Trên màn hình [Trang chủ1], vuốt để chuyển sang màn hình [Trang chủ2].



Màn hình [Trang chủ1]



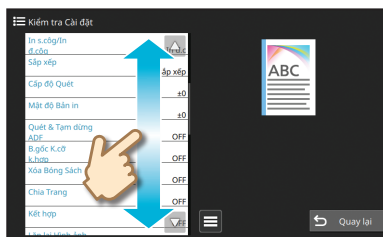
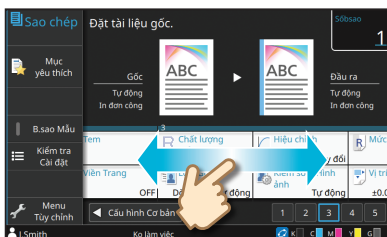
Màn hình [Trang chủ2]

Trên các màn hình khác, vuốt để cuộn các danh sách hoặc mục cài đặt.

### Kéo

Trượt ngón tay của bạn theo hướng bất kỳ mà không nhấc ra khỏi bảng cảm ứng.

Kéo để cuộn qua các danh sách hoặc mục cài đặt. Thao tác cuộn sẽ dừng khi bạn nhấc ngón tay ra khỏi bảng cảm ứng.




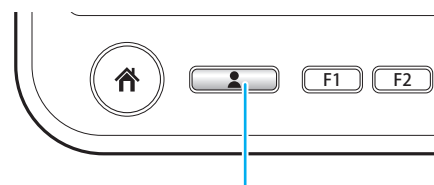
## Chuẩn bị

# Đăng nhập

### 1 Nhấn phím [Đ.nhập/Đăng xuất].

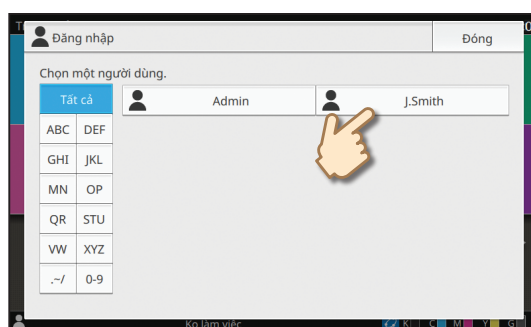
Màn hình [Đăng nhập] hiển thị.

 Màn hình [Đăng nhập] có thể hiển thị cho dù bạn chạm vào nút chế độ nào.



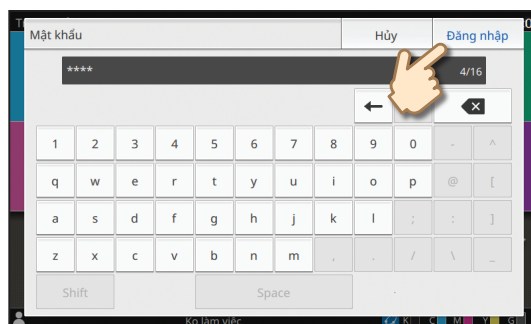
Đăng nhập / Đăng xuất

### 2 Chọn tên người dùng.



### 3 Nhập mật khẩu của bạn và chạm vào [Đăng nhập].

Để đăng xuất, hãy nhấn vào phím [Đ.nhập/Đăng xuất].



### Khi Đăng nhập Lần đầu

Hãy thay đổi mật khẩu tạm thời do quản trị viên cung cấp thành mật khẩu theo sự lựa chọn của riêng bạn.

1. Nhập mật khẩu tạm thời trên màn hình [Mật khẩu] và chạm vào [Đăng nhập].  
Màn hình [Thay đổi Mật khẩu] hiển thị.
2. Nhập mật khẩu mới và chạm vào [Tiếp theo].
3. Nhập mật khẩu mới và chạm vào [OK].

## Chuẩn bị

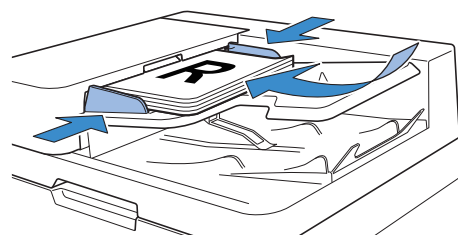
# Nạp Bản gốc

### Nạp vào ADF

Nếu bạn đã sử dụng mực hoặc bút xóa trên bản gốc, hãy đảm bảo mực hoặc vết xóa đã khô hẳn trước khi nạp bản gốc.

#### 1 Nạp bản gốc sao cho mặt bạn muốn quét ngửa lên.

Trượt dẫn hướng gốc ADF cho khớp với độ rộng bản gốc.



### Đặt trên Kính Tẩm ép giấy

Nếu bạn đã sử dụng mực hoặc bút xóa trên bản gốc, hãy đảm bảo mực hoặc vết xóa đã khô hẳn trước khi nạp bản gốc.

#### 1 Đặt bản gốc sao cho mặt bạn muốn quét úp xuống.

Căn chỉnh góc của bản gốc với mũi tên ở góc trên cùng bên trái của tấm kính.



- Khi đặt giấy bóng kính, hãy đặt giấy trắng sau tờ giấy này để đọc được bản gốc rõ ràng.
- Nếu bản gốc quá mỏng, mặt sau có thể hiện lên trong hình ảnh. Bạn có thể tránh sự cố này bằng cách đặt tờ giấy đen sau bản gốc.



#### 2 Đóng bìa gốc.



### Loại Bản gốc không thể Nạp trong ADF

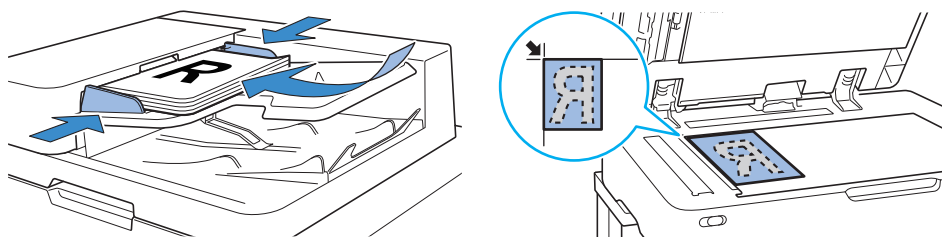
Bạn không thể quét các bản gốc được liệt kê sau đây bằng ADF. Hãy đặt bản gốc này lên kính tẩm ép giấy.

- Bản gốc đã bị cắt và dán
- Bản gốc bị nhăn hoặc xoắn nhiều
- Bản gốc bị cong
- Bản gốc được dán bằng hồ
- Bản gốc có lỗ
- Bản gốc bị xé hoặc có cạnh lởm chởm
- Bản gốc có độ trong suốt cao như giấy bóng kính hoặc giấy can
- Bản gốc có một lớp phủ ở mặt trước hoặc mặt sau như giấy nghệ thuật hoặc giấy phủ
- Giấy nhiệt dùng trong máy fax hoặc thiết bị xử lý văn bản
- Bản gốc có chỗ phồng lên cao trên bề mặt

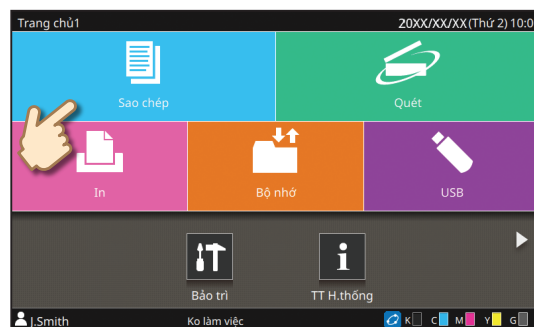
## Bắt đầu

# Sao chép

### 1 Nạp bản gốc.



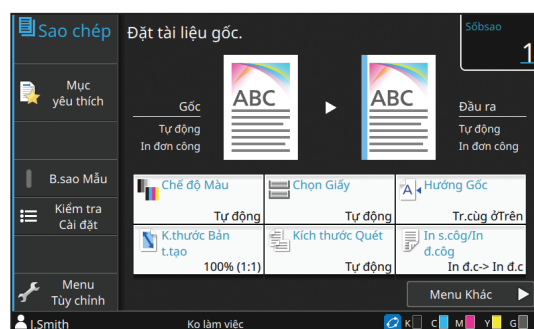
### 2 Chạm vào [Sao chép] trên màn hình [Trang chủ1].



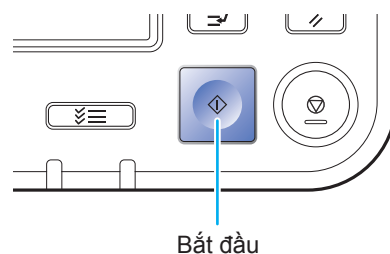
### 3 Thay đổi cài đặt nếu cần.

Nhập số bản sao bằng các phím số.

**Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau tr.12**



### 4 Nhấn phím [Bắt đầu].





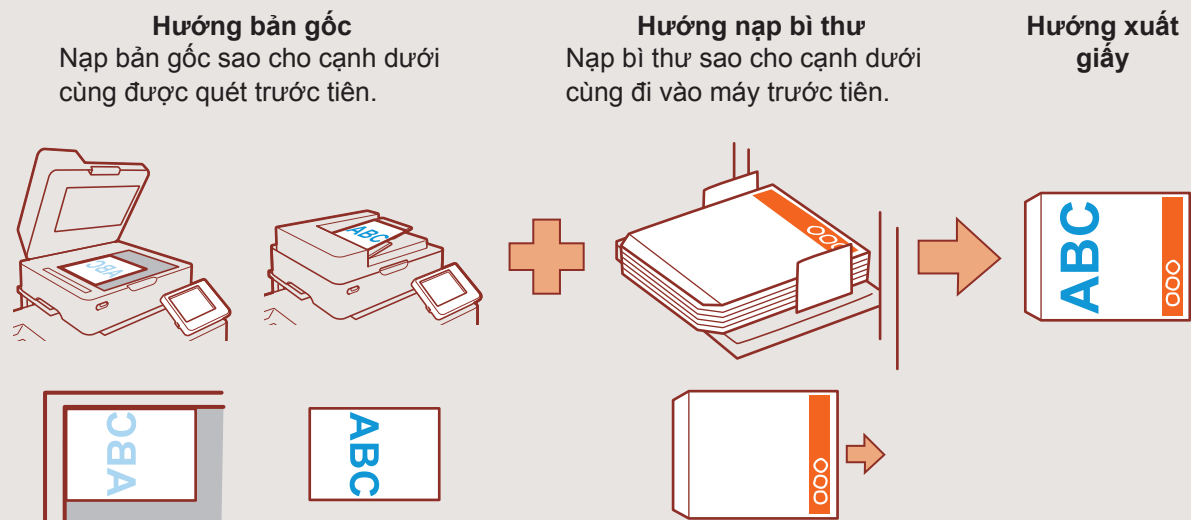
## Nạp Hướng của Bản gốc và Giấy

Khi bạn đang sao chép trên giấy có tiêu đề thư, bì thư hoặc loại giấy khác có logo in sẵn, hướng của bản gốc và giấy rất quan trọng.

Hướng của bản gốc và giấy được mô tả sau đây bằng ví dụ về việc sao chép bản gốc một mặt.

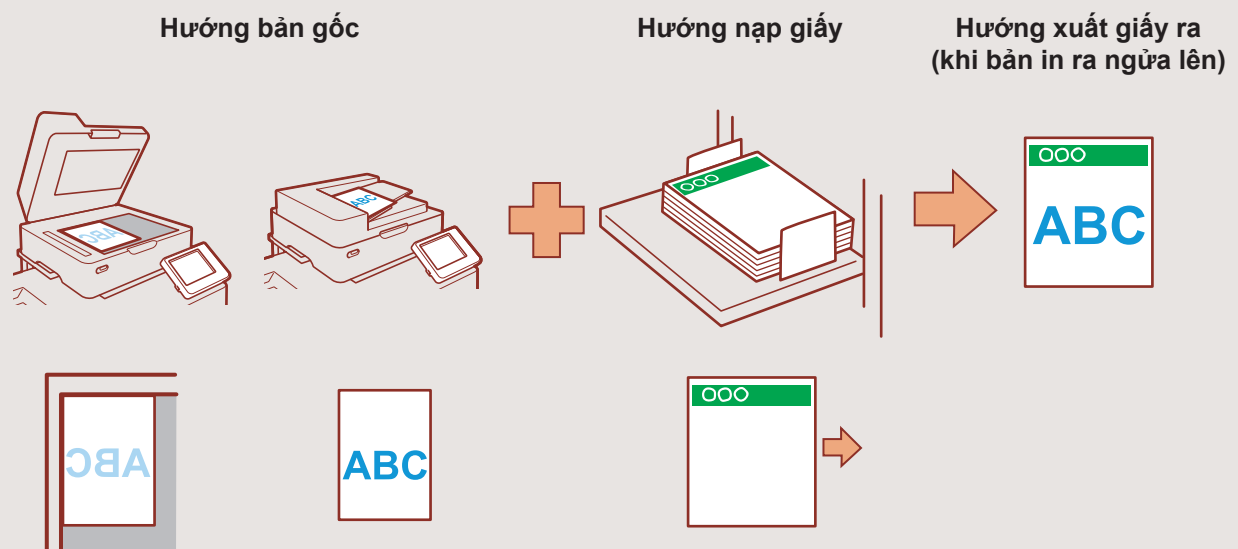
### Ví dụ về Nạp Bì thư

Trên bảng cảm ứng, đặt [Hướng gốc] thành [Tr.cùng Btrái].



### Ví dụ về Nạp Giấy có Tiêu đề thư

Trên bảng cảm ứng, đặt [Hướng gốc] thành [Tr.cùng ởTrên].



## Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau

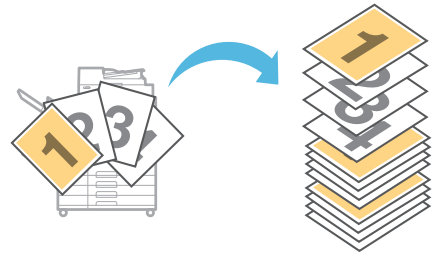
### Bản sao Mẫu

Xuất một bản mẫu ra trước khi tạo nhiều bản sao. Cách này giúp bạn kiểm tra kết quả và cài đặt.



### Sắp xếp

Khi tạo nhiều bản sao của bản gốc gồm nhiều trang, bạn có thể chỉ định in theo trang hoặc theo tập.



### Bản gốc Kích thước Kết hợp

Quét bản gốc bao gồm các trang khác nhau về kích thước.



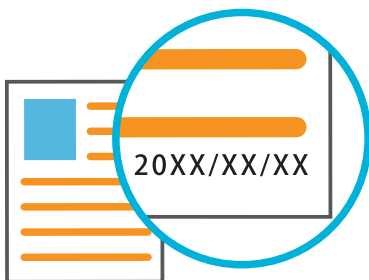
### Chia Trang

Khi sao chép trang dàn trên hai mặt của tài liệu như sách nhỏ, hãy tách thành hai phần (trái và phải) rồi sao chép riêng biệt.



### Tem

Dán tem số trang, ngày hoặc văn bản trong tiêu đề hoặc chân trang.



### Viền Trang

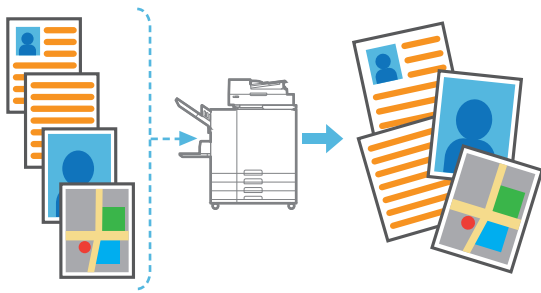
Thêm đường viền vào lề giấy. Cách này giúp bạn làm cho áp phích và biển hiệu nổi bật.



## Giới thiệu về các Chức năng Sao chép Khác nhau

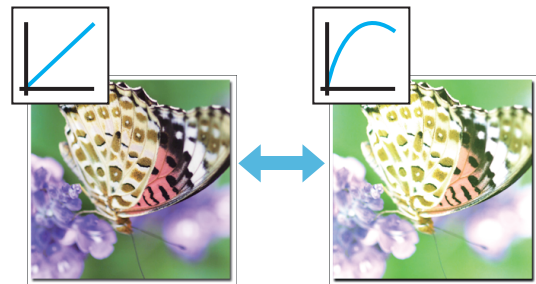
### Loại Gốc

Sao chép tài liệu với chức năng xử lý hình ảnh để phù hợp với loại bản gốc chẳng hạn như ảnh và bản vẽ bút chì.



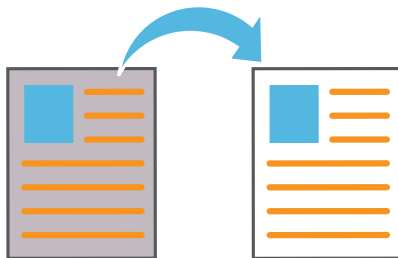
### Hiệu chỉnh Gamma

Hiệu chỉnh sự cân bằng màu sắc của bản gốc để tạo ra các màu sắc tự nhiên hơn.



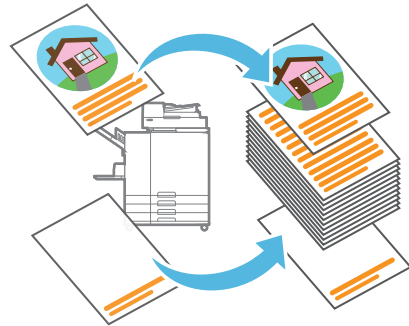
### Mức Màu Cơ sở

Làm cho màu nền (màu cơ sở) sáng hơn khi quét bản gốc có màu nền.



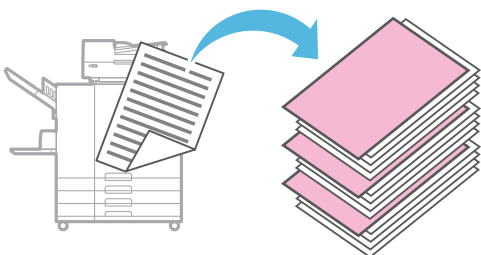
### Thêm Bìa

Đính kèm bìa trước hoặc sau vào tài liệu đã được sao chép.



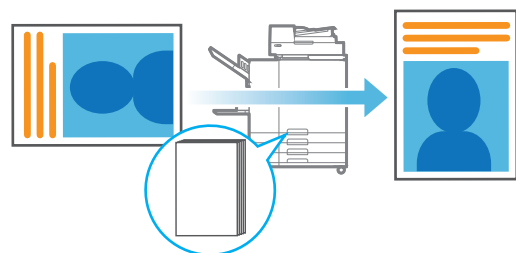
### Tám Nệm

Chèn tám nệm giữa các tập bản sao. Cách này giúp bạn tách biệt nhanh khối lượng lớn tài liệu hạp hoặc tài liệu phát tay.



### Tự động Xoay Hình ảnh

Tự động xoay hình ảnh 90 độ để dữ liệu gốc khớp với hướng giấy.

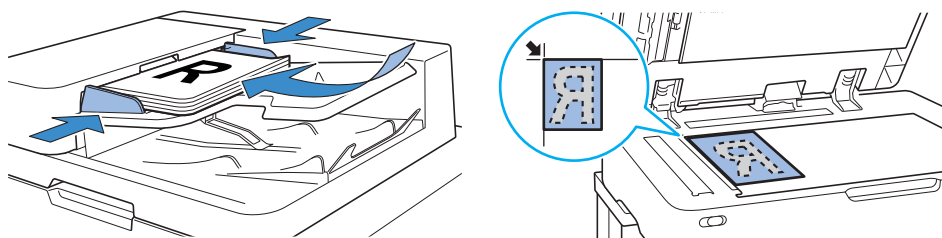


## Bắt đầu

# Quét

Bạn có thể chọn [Gửi thư], [PC] hoặc [Bảng ĐK] làm đích để gửi hoặc lưu trữ dữ liệu. Trong phần này, quy trình gửi dữ liệu đến máy tính được mô tả như một ví dụ.

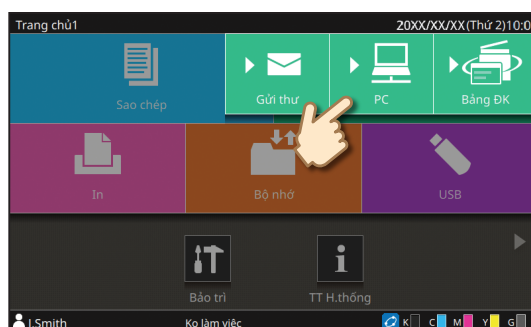
### 1 Nạp bản gốc.



### 2 Chạm vào [Quét] - [PC] trên màn hình [Trang chủ1].



Chọn [Gửi thư] để gửi dữ liệu đã quét qua email hoặc chọn [Bảng ĐK] để lưu dữ liệu đã quét vào ổ đĩa cứng cục bộ của máy này.

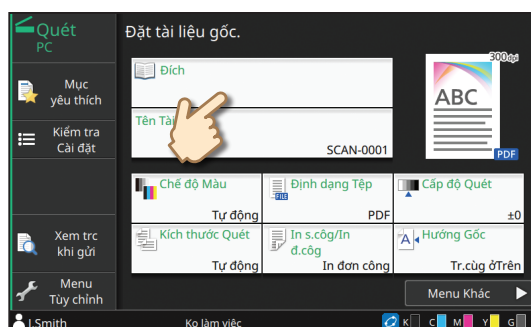


### 3 Chạm vào [Đích] và chọn đích.

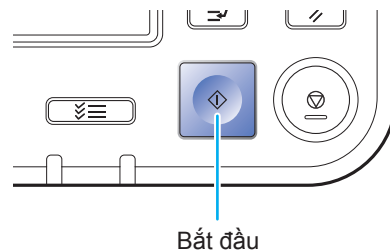
Thay đổi cài đặt nếu cần.



Để [Gửi thư], chạm vào [Địa chỉ] để cấu hình địa chỉ. Đối với [Bảng ĐK], không cần cấu hình đích.



### 4 Nhấn phím [Bắt đầu].





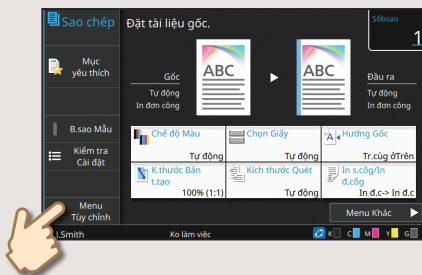


## Chức năng [Mục yêu thích] là gì?

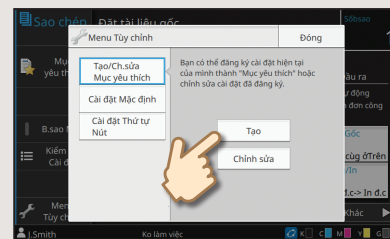
Chi tiết được cấu hình trong màn hình [Sao chép] và [Quét] có thể được đăng ký làm [Mục yêu thích]. Nếu đăng ký cài đặt thường dùng, bạn có thể không cần cấu hình cùng một cài đặt mỗi lần sử dụng. Thêm lối tắt của [Mục yêu thích] đã đăng ký vào màn hình [Trang chủ2] để hiển thị các mục yêu thích này bất cứ khi nào.

Đăng ký cài đặt hiện tại để sử dụng trong tương lai

1 Chạm vào [Menu tùy chỉnh].



2 Chạm vào [Tạo].

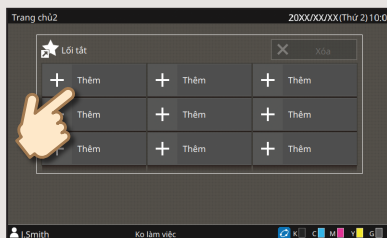


Tiến hành đăng ký bằng cách làm theo các hướng dẫn được cung cấp trên màn hình.

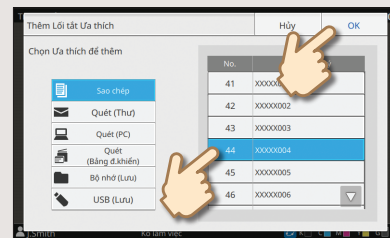
## Tạo lối tắt của [Mục yêu thích]

Bạn có thể tạo lối tắt của [Mục yêu thích] trên màn hình [Trang chủ2].

1 Chạm vào [Thêm] trên màn hình [Trang chủ2].

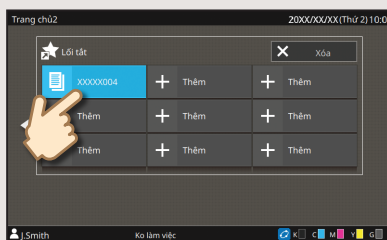


2 Chọn một mục yêu thích từ danh sách và chạm vào [OK].



## Sau khi đã tạo lối tắt

Chạm vào lối tắt đã đăng ký để hiển thị các cài đặt đã đăng ký với mục yêu thích.



Nhấn phím [Bắt đầu] để bắt đầu sao chép hoặc quét với các cài đặt đã được tải.

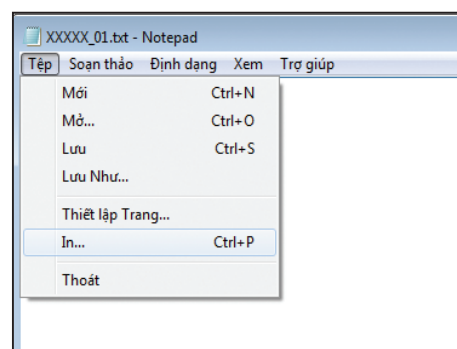
## Bắt đầu

# In

### Gửi Dữ liệu đến Máy này

Trong phần này, quy trình in từ ứng dụng Microsoft® Windows® 7 Notepad được mô tả như một ví dụ.

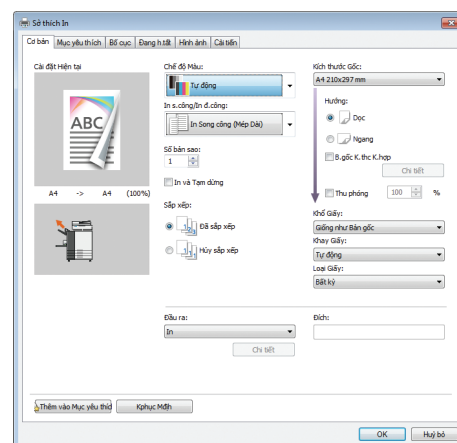
#### 1 Nhấp vào [In] trong menu [Tập].



#### 2 Nhấp vào [Sở thích] và kiểm tra cài đặt.

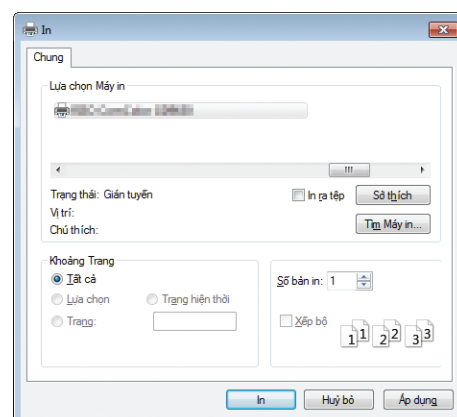
Sau khi xác nhận cài đặt, nhấp vào [OK] và đóng màn hình trình điều khiển máy in.

**Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau tr.18**



#### 3 Nhấp vào [In].

Dữ liệu in được gửi đến máy này.

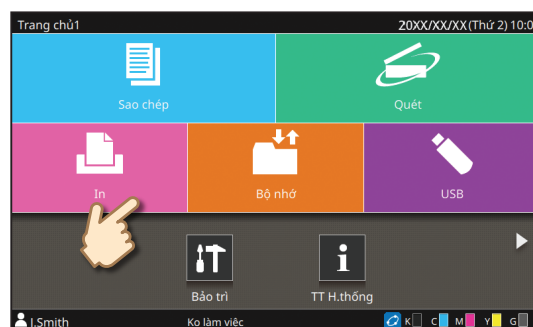


## In từ Máy này

Ở cài đặt gốc, máy bắt đầu in tự động khi bạn đăng nhập.

Nếu quá trình in không tự động bắt đầu khi bạn đăng nhập, hãy thực hiện quy trình sau.

### 1 Chạm vào [In] trên màn hình [Trang chủ1].



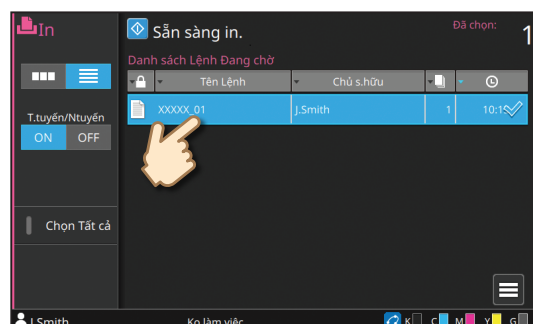
### 2 Chọn lệnh.

Bạn có thể chạm vào [ ] để xem các lệnh đang chờ dưới dạng hình thu nhỏ.

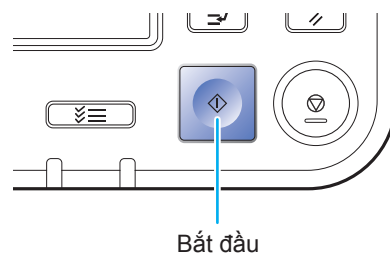
Bạn có thể chạm vào [Chọn tất cả] để chọn tất cả các lệnh.



Để bỏ chọn tất cả các lệnh, hãy chạm vào [Chọn Tất cả] một lần nữa. Để bỏ chọn từng lệnh, hãy chạm vào từng lệnh.



### 3 Nhấn phím [Bắt đầu].



## Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau

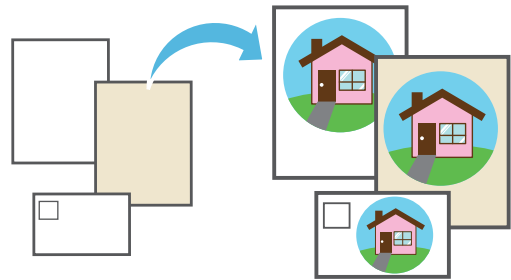
### In và Tạm dừng

In một bản mẫu trước khi in nhiều trang.  
Cách này giúp bạn kiểm tra kết quả và cài đặt.



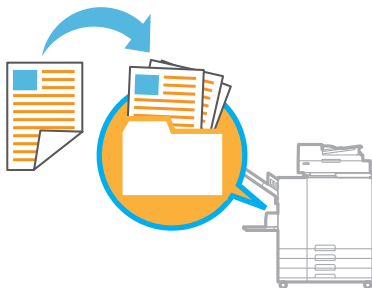
### Loại Giấy

In bằng màu tối ưu đối với loại giấy.



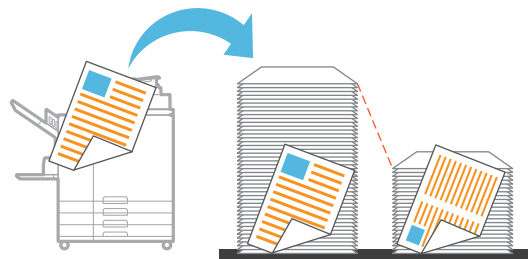
### Bộ nhớ

Lưu tài liệu bạn thường in vào một thư mục trên máy.



### Kết hợp

In các trang liên tiếp cùng nhau trên một tờ.  
Bạn có thể sử dụng cài đặt này để tiết kiệm giấy.



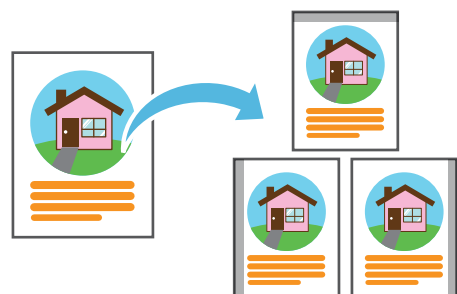
### Sách nhỏ

Sắp xếp lại trang theo đúng thứ tự khi giấy được gấp làm đôi.



### Rìa đóng sách

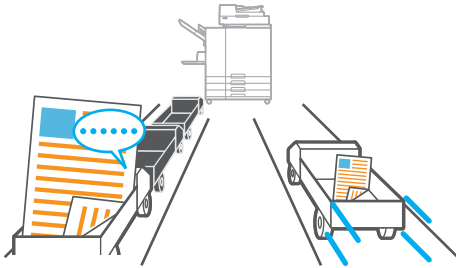
Cấu hình vị trí đóng nẹp cho trang. Bạn cũng có thể điều chỉnh lề đóng nẹp.



## Giới thiệu về các Chức năng In Khác nhau

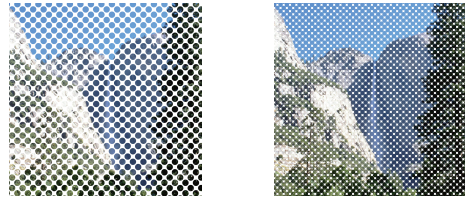
### Nén Dữ liệu

Giảm kích thước tệp dữ liệu và ưu tiên tốc độ giao tiếp mạng hơn chất lượng hình ảnh khi bạn in.



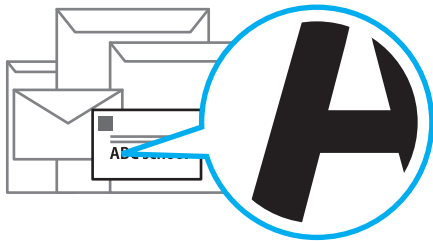
### Sàng lọc

Cấu hình xem sự thay đổi liên tục được thể hiện bằng mật độ điểm hay bằng kích thước điểm.



### Tạo ảnh Bì thư

Giảm thiểu hiện tượng mờ và nhòe khi in trên bì thư.



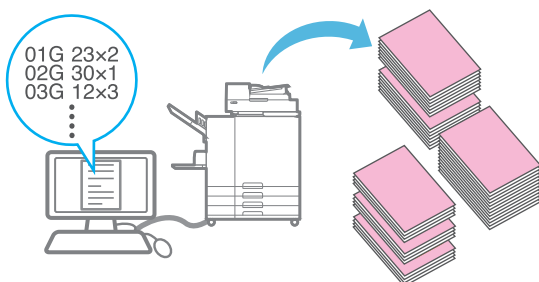
### Mã PIN

Bạn có thể cấu hình một mã PIN cho tài liệu mật.



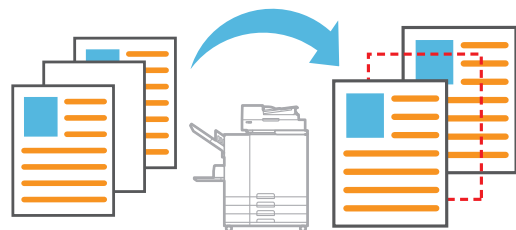
### Chương trình

In theo chương trình được cấu hình trước cho số lượng bản sao hoặc nhóm. Bạn cũng có thể cấu hình chức năng tắt nệm.



### Phát hiện Trang Trắng

Chỉ định mục này để tránh in các trang trống của bản gốc.



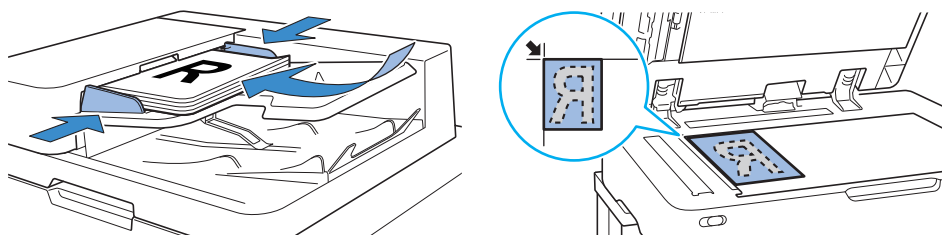
## Bắt đầu

# Sử dụng Bộ nhớ

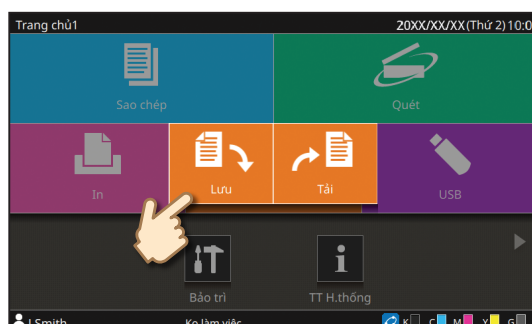
### Lưu Dữ liệu Đã quét vào Bộ nhớ

Dữ liệu đã quét được lưu cùng với cài đặt in.

#### 1 Nạp bản gốc.



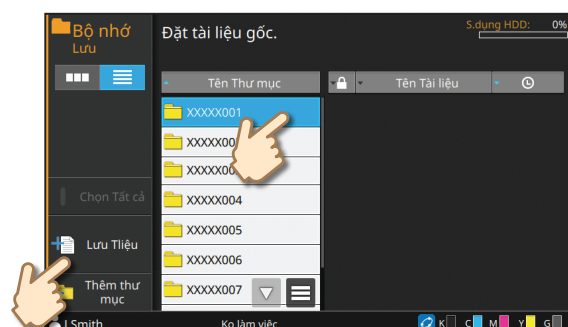
#### 2 Chạm vào [Bộ nhớ] - [Lưu] trên màn hình [Trang chủ1].



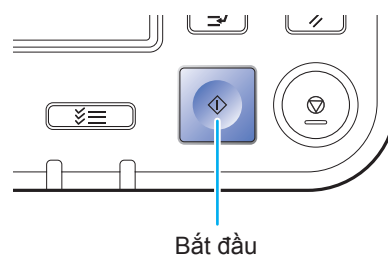
#### 3 Chọn thư mục đích và chạm vào [Lưu Tệp].

Bạn có thể thay đổi cài đặt.

Bạn có thể chạm vào [Thêm thư mục] để tạo thư mục mới để sử dụng làm đích.



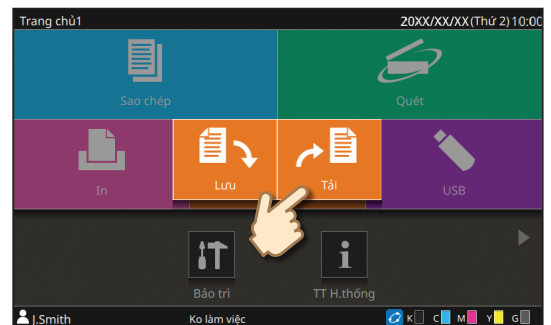
#### 4 Nhấn phím [Bắt đầu].



## In Dữ liệu đã Lưu từ Bộ nhớ

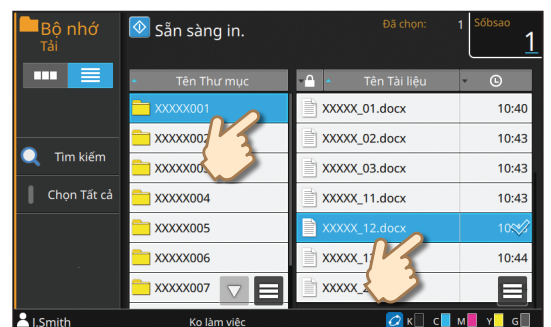
Dữ liệu được in bằng cài đặt đã lưu cùng với dữ liệu.

**1** Chạm vào [Bộ nhớ] - [Tải] trên màn hình [Trang chủ1].

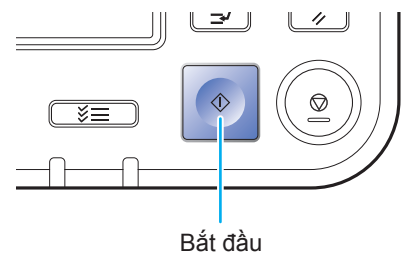


**2** Chọn thư mục bạn muốn tải và chọn tài liệu.

Bạn có thể chạm vào [Tìm kiếm] để tìm kiếm tài liệu.  
Nhập số bản sao bằng các phím số.



**3** Nhấn phím [Bắt đầu].




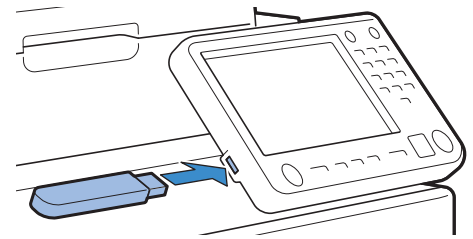
## Sử dụng Ổ Flash USB

### Lưu Dữ liệu Đã quét vào Ổ Flash USB

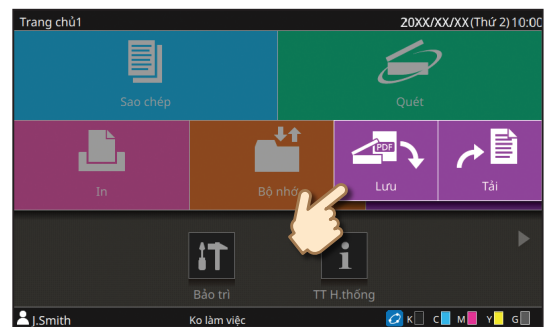
Dữ liệu đã quét sẽ được lưu ở một trong các định dạng tệp sau: PDF, TIFF hoặc JPEG

#### 1 Nạp bản gốc và kết nối ổ flash USB với máy.

 Bạn có thể sử dụng ổ flash USB tương thích với thông số kỹ thuật của Nhóm Thiết bị Lưu trữ Dung lượng lớn và USB 2.0 hoặc 3.0.

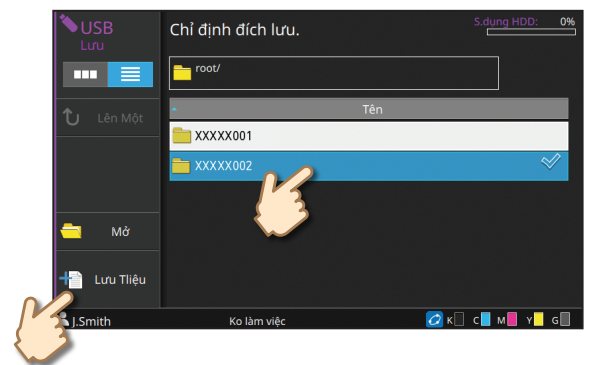


#### 2 Chạm vào [USB] - [Lưu] trên màn hình [Trang chủ1].




#### 3 Chọn thư mục đích và chạm vào [Lưu Tệp].

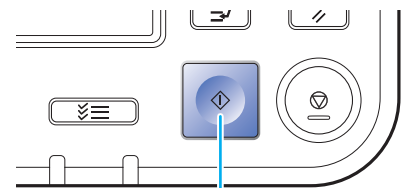
Bạn có thể thay đổi cài đặt.



#### 4 Nhấn phím [Bắt đầu].

Dữ liệu được lưu vào ổ flash USB.

 Không tháo ổ flash USB khi chưa lưu xong.



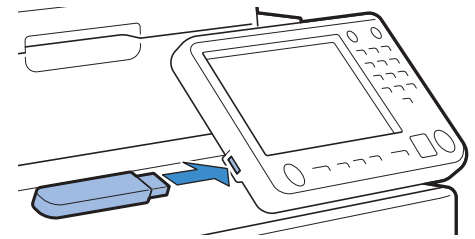
Bắt đầu



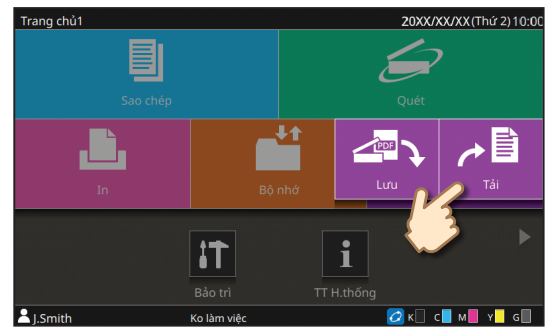
## In Dữ liệu từ Ổ Flash USB

In tệp PRN được lưu vào ổ flash USB từ trình điều khiển máy in.

### 1 Kết nối ổ flash USB với máy.

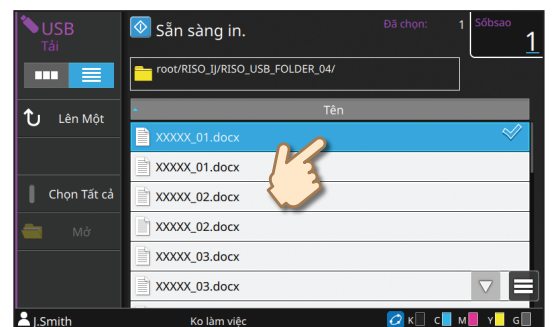


### 2 Chạm vào [USB] - [Tải] trên màn hình [Trang chủ1].

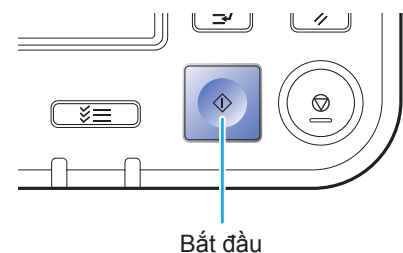


### 3 Mở thư mục bạn muốn tải và chọn tài liệu.

Nhập số bản sao bằng các phím số.



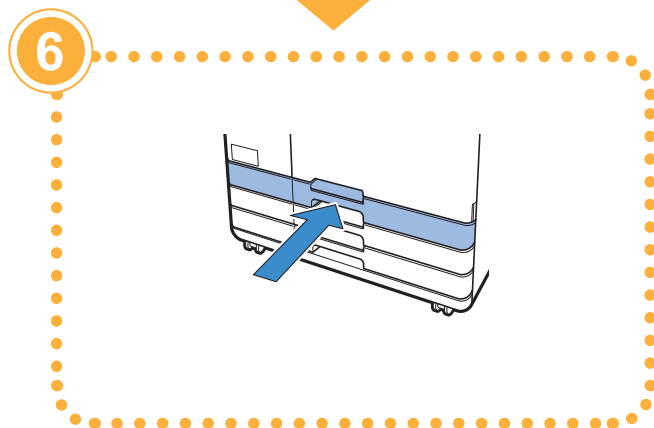
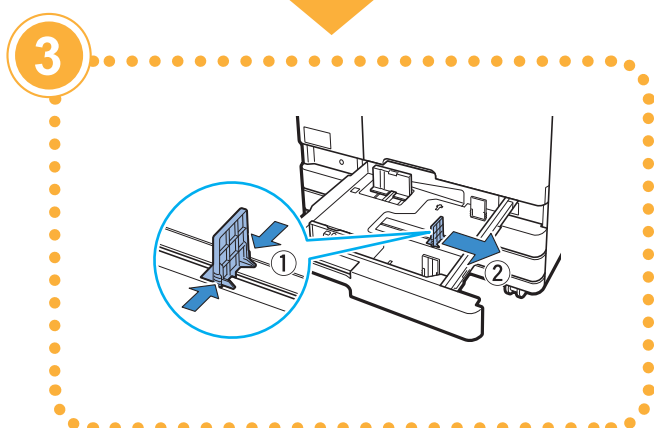
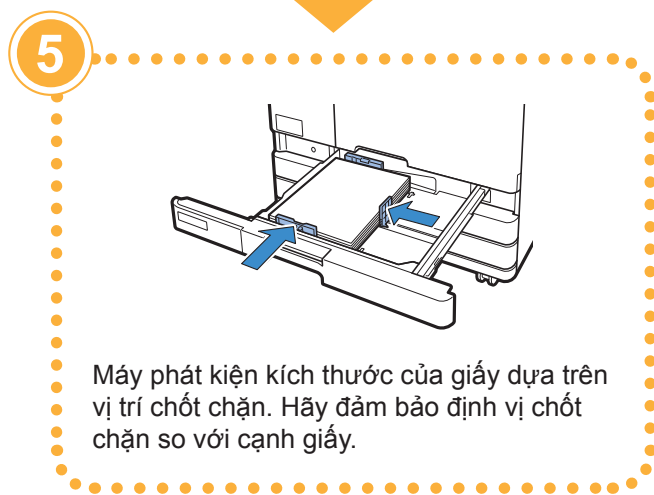
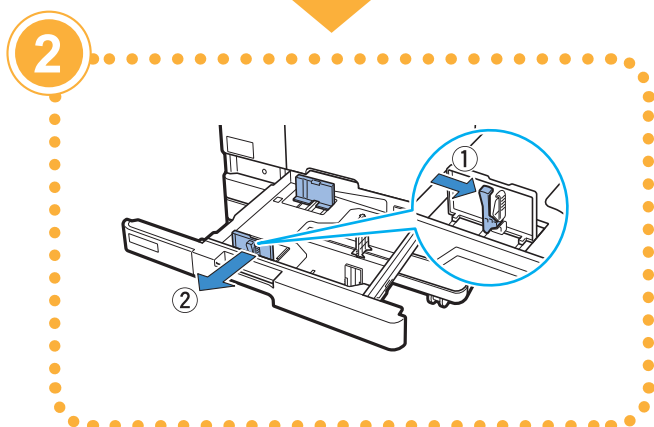
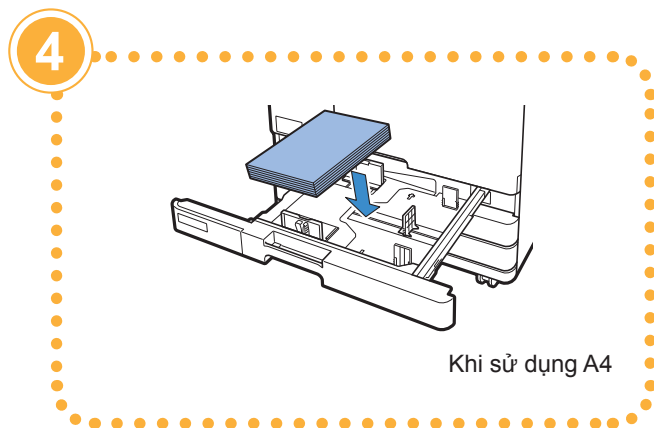
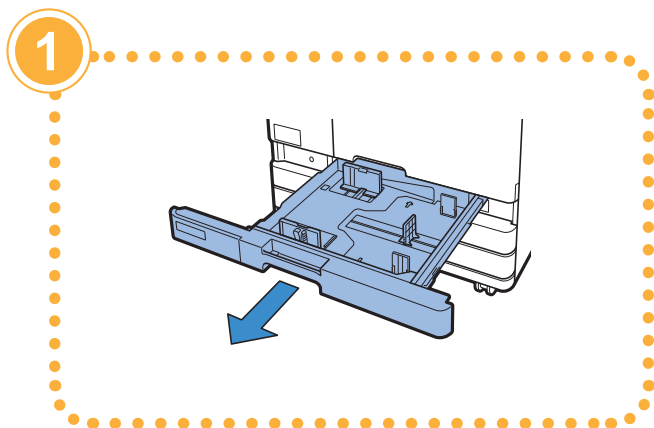
### 4 Nhấn phím [Bắt đầu].



# Khi Hết Giấy

## Nạp Giấy vào khay Nạp

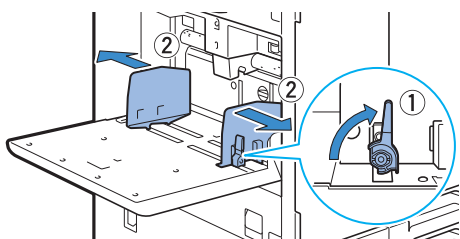
Chúng tôi khuyên bạn nên nạp giấy phẳng vào khay nạp.



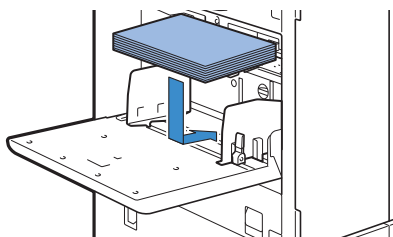
## Nạp Giấy vào khay Tiêu chuẩn

Nạp giấy dày và giấy đặc biệt khác, bưu thiếp hoặc bì thư vào khay tiêu chuẩn.

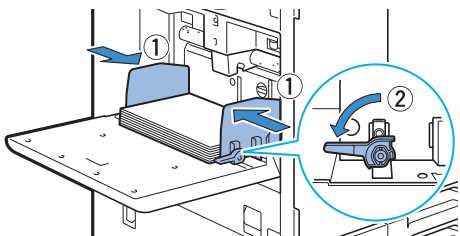
1



2



3



Máy phát hiện khổ giấy dựa trên vị trí của dẫn hướng. Hãy đảm bảo định vị dẫn hướng so với cạnh giấy.



### Không Sử dụng các Loại Giấy sau

Sử dụng các loại giấy này có thể gây ra sự cố như kẹt giấy.

- Giấy không tuân thủ các điều kiện trong thông số kỹ thuật cơ bản\*
- Giấy có bề mặt được xử lý, chẳng hạn như giấy nhiệt hoặc giấy cacbon
- Giấy bị xoắn mép (3 mm trở lên)
- Giấy có nếp nhăn
- Giấy bị uốn cong
- Giấy bị rách
- Giấy gợn sóng
- Giấy được tráng như giấy nghệ thuật
- Giấy có các mép lồi chồm
- Giấy dán
- Giấy có lỗ
- Giấy bóng cho nhiếp ảnh
- Giấy bóng kính
- Giấy tổng hợp (Yupo)

\* Để biết thêm thông tin về thông số kỹ thuật cơ bản, hãy xem “Hướng dẫn Sử dụng”.

# Khi Hết Mực

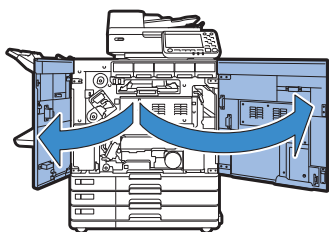
## Thay thế Hộp mực

1

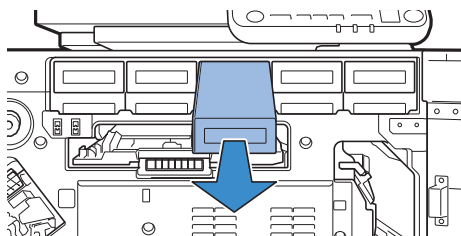


Quá trình in sẽ dừng lại và thông báo được hiển thị.  
Hãy thay thế hộp mực có màu được hiển thị.

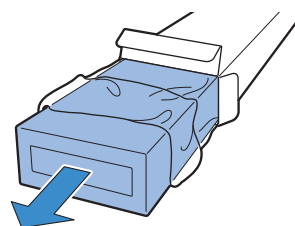
2



3

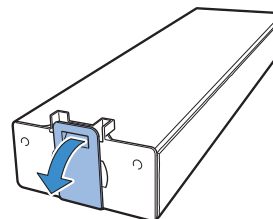


4

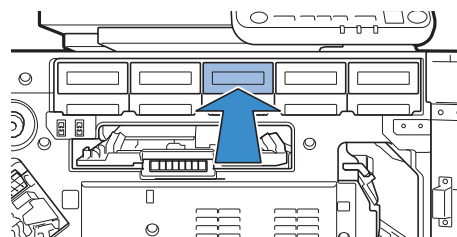


Hộp mực mới

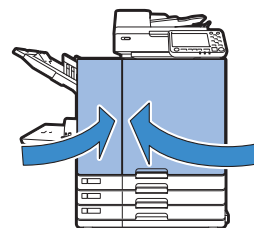
5



6



7



## Xử lý Hộp mực

Chú ý những vấn đề sau khi xử lý hộp mực.

### THẬN TRỌNG

- Tránh dây mực lên da hoặc vào mắt bạn.
- Đảm bảo thông gió đầy đủ trong khi in.
- Nếu bạn bắt đầu cảm thấy không khỏe khi sử dụng máy, hãy tham vấn bác sỹ ngay.



- Chúng tôi khuyến nghị sử dụng mực chính hãng của RISO.
- Sử dụng mực không phải của RISO có thể cản trở hiệu suất tối ưu của máy in. Các vấn đề trực tiếp và giảm hiệu suất do sử dụng mực không phải của RISO không được bao gồm trong chế độ bảo hành của sản phẩm hay hợp đồng dịch vụ.
- Sử dụng hộp mực trong vòng 24 tháng từ ngày sản xuất (khi được bảo quản trong nhiệt độ phòng). Để duy trì chất lượng in tốt, hãy kiểm tra ngày sản xuất và sử dụng sớm sau khi mua. Bạn có thể tìm ngày sản xuất trên hộp mực.
- Không tháo hộp mực nếu thông báo thay mực chưa hiển thị.
- Không lắc hộp mực. Lắc sẽ tạo ra bong bóng không khí, bong bóng này có thể khiến mực không được phun ra đúng cách và dẫn đến in mờ.
- Hộp mực được làm từ giấy và nhựa. Không đánh rơi hay làm hỏng hộp mực.
- Lấy hộp mực ra khỏi túi nhựa ngay trước khi lắp hộp mực vào máy.
- Không tháo nắp hộp mực ngay trước khi sử dụng hộp mực.
- Sau khi tháo nắp hộp mực, giữ cho lỗ cấp mực ngửa lên. Nếu lỗ này úp xuống, mực có thể rò rỉ ra ngoài.
- Có thể có mực ở khu vực mà bạn đã tháo nắp bảo vệ. Tránh chạm vào đó. Mực tiếp xúc với quần áo sẽ gây ra các vết bẩn vĩnh viễn.
- Không cố đổ đầy lại hộp mực.
- Để duy trì chất lượng in tối ưu, hãy lưu ý đến ngày sản xuất và sử dụng càng sớm càng tốt sau khi mua.

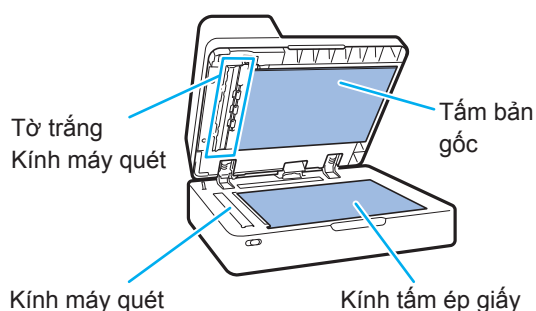
Để biết các lưu ý khác liên quan tới hộp mực, hãy xem cả “Hướng dẫn Sử dụng”.

# Chăm sóc Máy quét

Vệ sinh máy quét định kỳ để đảm bảo chất lượng hình ảnh tối ưu cho bản sao và bản quét.

Các vật chất lạ như bụi bẩn, mực in, hồ dán hoặc mực bút xóa trên kính tấm ép giấy hoặc tờ trắng của ADF có thể giảm chất lượng của bản sao hoặc bản quét.

Lau nhẹ khu vực được biểu thị dưới đây vài lần bằng vải mềm.



- Không thực hiện các thao tác không được mô tả trong hướng dẫn này. Để điều chỉnh hoặc sửa máy này, hãy nhớ liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.
- Kính tấm ép giấy rất dễ vỡ. Tuyệt đối không chạm vật cứng hoặc tác động lực vào kính này.

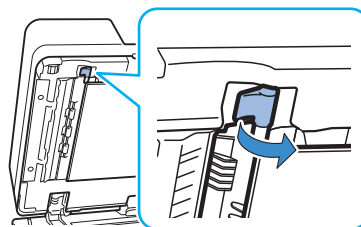
## Kính Máy quét

Nếu kính máy quét bẩn, vết đen có thể xuất hiện trên bản sao và bản quét.

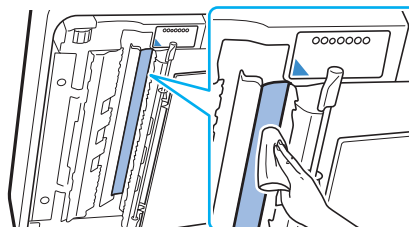
Lau kính máy quét bằng vải mềm.

Làm theo quy trình bên dưới khi lau kính máy quét ở bộ phận trên cùng của máy quét.

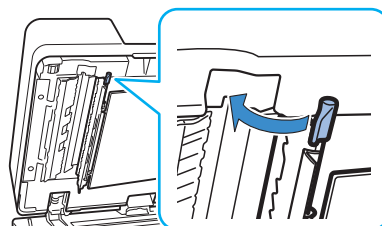
1



2



3

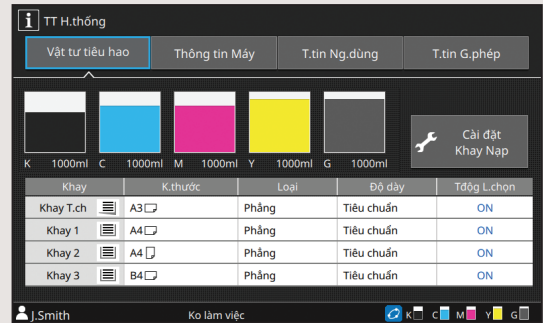




## Mẹ Hữu Ích

### Vật tư Tiêu hao

Bằng cách chạm vào [TT H.thống] trên màn hình [Trang chủ1], bạn có thể kiểm tra trạng thái của hàng tiêu dùng chẳng hạn như lượng mực còn lại và số lượng giấy còn trong khay tiêu chuẩn và khay giấy.

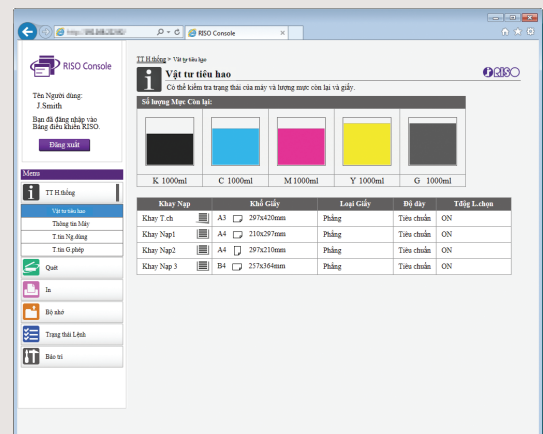


### RISO Console

RISO Console cung cấp quyền truy cập từ xa vào máy thông qua trình duyệt web trên máy tính của bạn, giúp bạn kiểm tra trạng thái và cài đặt của máy cũng như xử lý dữ liệu từ một vị trí khác.

Bạn cũng có thể kiểm tra trạng thái của hàng tiêu dùng như mực và giấy.

Để sử dụng RISO Console, hãy đảm bảo máy đã được kết nối mạng.



### Vệ sinh Đầu In

Giấy đã in có thể có các vết trắng hoặc bị mờ do đầu in bị tắc. Chạm vào [Bảo trì] – [Vệ sinh đầu in] trên màn hình [Trang chủ1] để thông đầu in bị tắc. Thông thường, hãy đặt [Vệ sinh Bình thường]. Nếu việc này không khắc phục được sự cố, hãy tiến hành [Vệ sinh Kỹ càng].





## Lưu trữ Vật tư Tiêu hao

### ● Lưu trữ và Xử lý Giấy

- Luôn sử dụng giấy từ gói được đóng gói kín.
- Sau khi bạn in xong, hãy lấy giấy không sử dụng ra khỏi khay tiêu chuẩn, đặt giấy này trở lại bao bì gốc và lưu trữ giấy tới khi bạn lại cần. Nếu bạn để giấy trong khay tiêu chuẩn, giấy có thể bị cong, gây ra kẹt giấy.
- Nếu giấy không được cắt gọn hoặc nếu giấy có bề mặt nhám (như giấy vẽ), hãy quạt giấy trước khi sử dụng.
- Lưu trữ giấy phẳng phiu ở vị trí không nóng ẩm hoặc tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.

### ● Lưu trữ Hộp mực

Vì một phần của hộp mực được làm từ giấy nên hộp mực có thể bị biến dạng và không thể sử dụng được nếu lưu trữ không đúng cách hoặc nếu ở trong môi trường không phù hợp. Hãy lưu trữ hộp mực đúng cách theo nguyên tắc sau:

- Bảo quản hộp mực trong bao bì gốc và nhớ cất hộp mực ở vị trí bằng phẳng với nhãn “mặt này ở trên” chỉ đúng hướng.
- Tránh làm đông lạnh và ánh sáng mặt trời trực tiếp. Lưu trữ ở vị trí có nhiệt độ từ 5°C đến 35°C. Không lưu trữ ở nơi có sự thay đổi khác nghiệt về nhiệt độ.
- Khi lưu trữ mực sau khi đưa mực ra khỏi túi nhựa, giữ mực theo hướng được biểu thị trên hộp và đưa vào máy ngay.



## Bản gốc Không thể Sao chép được

- Không sử dụng thiết bị này theo bất kỳ cách nào vi phạm pháp luật hay xâm phạm bản quyền đã được thiết lập cho dù là sao chép cho mục đích sử dụng của cá nhân. Hãy tham vấn đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn để biết thêm chi tiết. Nhìn chung, hãy sử dụng tư duy nhận định và suy xét đúng đắn.
- Không sử dụng máy để sao chép các nội dung sau:
  - Bản sao tài liệu liên quan đến kinh doanh như séc, hối phiếu và chứng nhận cổ phiếu được phát hành công khai trừ các bản sao cần thiết để sử dụng trong kinh doanh
  - Bản sao hộ chiếu, bằng lái xe giới, giấy phép do chính phủ cấp và giấy tờ nhận dạng cá nhân do các tổ chức công hoặc tư cấp; vé dịch vụ, vé thực phẩm hoặc các loại vé khác
  - Bản sao nội dung có bản quyền như tài liệu xuất bản, âm nhạc, tác phẩm nghệ thuật, bản in, bản vẽ và ảnh trừ khi dành cho mục đích sử dụng của cá nhân hoặc hộ gia đình




### Uy tín của Nhãn hiệu

Microsoft và Windows là những nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của Microsoft Corporation ở Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

Mac, Mac OS, OS X và Safari là các nhãn hiệu của Apple Inc.

Adobe, logo Adobe, PostScript và PostScript 3 là những nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của Adobe Systems Incorporated ở Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

ColorSet là nhãn hiệu của Monotype Imaging Inc. được đăng ký tại Văn phòng Sáng chế & Nhãn hiệu Hoa Kỳ và có thể được đăng ký tại một số khu vực tài phán nhất định.

 RISO, ComColor và FORCEJET là nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của RISO KAGAKU CORPORATION tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Tên công ty và/hoặc nhãn hiệu khác là nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của mỗi công ty tương ứng.



Là Đối tác của ENERGY STAR®, RISO KAGAKU CORPORATION đã xác định rằng sản phẩm này đáp ứng các nguyên tắc của ENERGY STAR® về tiết kiệm năng lượng.



### Đạt Chứng nhận Thiết kế Màu Phổ dụng

ComColor GD series (máy và thiết bị tùy chọn\*) được tổ chức Color Universal Design Organization (CUDO) cấp chứng nhận sản xuất có xem xét đến Thiết kế Màu Phổ dụng. Thiết kế này cải thiện tầm nhìn cho nhiều người hơn bất kể sự khác biệt về khả năng cảm nhận màu sắc của từng cá nhân.

\* Thiết bị tùy chọn đạt chứng nhận:

Máy quét / Bộ hoàn thiện úp xuống / Bộ nạp sức chứa lớn / Bộ xếp giấy sức chứa lớn

